

Tóm lược Bộ Bản Duyên (Phần 3) - Bố thí độ vô cực

ISSN: 2734-9195 08:05 14/07/2026

Bố thí cho chúng sinh, người đói cho ăn, người khát cho uống, người thiếu mặc cho áo, người tật bệnh cho thuốc thang,... những thứ xe, ngựa, châu báu, có người xin liền cho không tiếc

Tuyển tập các kinh về *Lục độ* - Độ thứ nhất: *Bố thí độ vô cực*

Trong độ thứ nhất này có 26 bài kinh được liệt kê, dung lượng là quá lớn, vì vậy ở đây Tạp chí xin phép chỉ liệt kê các bản kinh đại diện tiêu biểu.

Hạnh sáu độ vô cực cao cả không gì sánh bằng của Bồ-tát giúp hành giả mau chóng thành tựu quả Phật. Sáu độ vô cực gồm: Một, bố thí độ vô cực; hai, trì giới độ vô cực; ba, nhẫn nhục độ vô cực; bốn, tinh tấn độ vô cực; năm, thiền định độ vô cực; sáu, minh độ vô cực.

Nối tiếp từ phần trước

4. Tiền thân thái tử Tu - đại - noa

Thuở xưa, vua nước Diệp-ba tên là Thấp-tùy, còn gọi là Tát-xà, dùng Chính pháp trị nước, dân chúng không ai oán than. Vua có một vị thái tử tên là Tu-đại-noa, dung nghi ngời sáng, hiếu kính khó ai bì, dùng bốn tâm vô lượng che chở khắp, lời nói không tổn thương người khác. Vì có một đứa con nên nhà vua yêu quý hơn vô lượng của báu, thái tử kính thờ vua cha như trời.

Từ khi có hiểu biết, thái tử thường nguyện: "Ta nguyện bố thí cứu giúp chúng sinh, khiến cho đời sau ta được phước vô lượng. Người ngu không nhìn thấy sự biến đổi của vô thường nên cho rằng mọi thứ có thể tồn tại mãi. Bậc trí hiểu rõ tài sản là của năm nhà nên ưa thích bố thí. Chư Phật, Duyên Nhất Giác, Vô Sở Trước Tôn ở mười phương đều ca ngợi hạnh bố thí là của báu trên thế gian."

Vì vậy, thái tử thường mở hội bố thí rộng lớn, ban ân khắp cho chúng sinh. Người muốn được thức ăn y phục thì sẽ cho thức ăn y phục. Tất cả vàng bạc,

các thứ trâu bầu, xe, ngựa, nhà cửa ruộng vườn, ai cần thái tử đều cho, danh tiếng thơm lòng khắp nơi, bốn phương đều ca ngợi. Vua cha có một con voi trắng uy thế dũng mãnh hơn sáu mươi con voi thường, nước oán thù xâm lăng, voi đều đánh thắng.

Một hôm, các vương hầu bàn nhau: "Thái tử là bậc Hiền thánh, không ai xin mà không cho. Chúng ta nên sai tám vị Phạm chí đến xin thái tử con voi trắng, nếu được voi quý, ta sẽ trọng thưởng cho họ." Vâng lệnh, các Phạm chí mặc áo da nai, mang giày, ôm bình bát, cầm gậy lên đường. Họ lặn lội đường xa, đi qua các quận huyện, hơn nghìn dặm đường mới đến nước Diệp-ba.

Họ đi thẳng đến cửa cung, chống gậy đứng co một chân và nói với thị vệ: "Tôi nghe thái tử bố thí cho kẻ khổ nghèo, lợi ích quần sinh, cho nên từ xa lặn lội đến xin thứ tôi thiếu."

Thị vệ vào tâu, thái tử vui mừng vội ra tiếp đón giống như con nhìn thấy cha. Thái tử cúi đầu lễ chân Phạm chí, ân cần thăm hỏi:

- Vì chuyện gì mà các ngài phải khổ sở như thế, các ngài muốn xin điều gì mà đứng một chân?

Phạm chí đáp:

- Thái tử ân đức sáng ngời vang khắp tám phương, trên thấu trời xanh, dưới thông suốt vàng, vời vời như Thái sơn, người người đều khen ngợi. Thái tử là con của thiên nhân, nói ra thì chắc chắn giữ lời, chuộc hạnh bố thí, không trái mong cầu của người xin. Nay chúng tôi đến đây muốn xin thái tử con voi trắng đi trên hoa sen tên là La-xà-hòa-đại-đàn.

- Lành thay! Xin dâng các vị vàng bạc, các thứ châu báu, các vị muốn gì thì lấy thứ đó, chớ có ngần ngại!

Thái tử liền bảo người hầu nhanh chóng thắt yên bằng vàng bạc lên lưng voi trắng rồi dắt nó đến. Phạm chí mừng rỡ, chú nguyện cho thái tử. Chú nguyện xong, ông ta mỉm cười, cưỡi voi lên đường.

Tướng quốc, trăm quan, ai nấy đều buồn bã nói: "Con voi này hùng dũng mạnh mẽ, đất nước nhờ nó mà được bình yên, kẻ thù xâm lăng đều kinh sợ bỏ chạy. Nay thái tử đem nó cho nước thù địch, mai đây biết nhờ vào đâu?" Mọi người cùng nhau đến tâu vua: "Tâu Đại vương! Voi trắng có sức mạnh hơn sáu mươi con voi thường, là vật báu chống cự nước thù địch kia, nhưng nay thái tử đã đem nó ban cho kẻ thù. Quốc khố ngày càng trống rỗng, thái tử mặc tình bố thí không ngừng. Chúng thần sợ rằng trong khoảng vài năm nữa, đến cả đất nước

và vợ con của thái tử chắc chắn cũng là vật bố thí." Nhà vua nghe xong buồn bã hồi lâu mới nói:

- Thái tử mến mộ Phật đạo, lấy việc cứu người nghèo, giúp người đói, thương yêu nuôi dưỡng chúng sinh làm hạnh đứng đầu trong các hạnh; nếu như ngăn cấm, xử phạt thì đó là không có đạo lý.

Các quan đều tâu:

- Tâu Đại vương! Lời răn dạy tha thiết của Đại vương không hề sai. Xử phạt là bạo ngược thì chúng thần sao dám tấu trình. Chỉ xin Bệ hạ hãy đuổi thái tử ra khỏi kinh thành, đến ở chốn núi rừng hoang vắng trong vòng mười năm, để cho thái tử biết hổ thẹn ăn năn hối lỗi! Đây là ý nguyện của chúng thần. Nhà vua liền sai sứ giả đến bảo thái tử: "Voi trắng là vật báu của quốc gia, thái tử đem ban cho kẻ thù, nhà vua không nỡ xử phạt, thái tử hãy mau rời khỏi kinh thành!" Vâng lệnh, sứ giả đến thưa với thái tử như thế. Thái tử bảo: "Ta không dám trái mệnh lệnh thiên tử, chỉ xin được bố thí cứu giúp người nghèo trong bảy ngày rồi rời khỏi kinh thành cũng không có gì hối hận." Sứ giả về tâu lại. Nhà vua nói: "Bảo thái tử đi ngay, ta không cho phép." Sứ giả trở lại thưa:

- Phụ vương ngài không đồng ý

Thái tử nói:

- Ta không dám trái mệnh lệnh thiên tử. Ta có tài sản riêng, không dám xâm phạm quốc khố.

Sứ giả quay về tâu. Nhà vua cho phép.

Thái tử vui mừng bảo người hầu: "Dân chúng trong nước ai nghèo khổ thiếu thốn, người hãy bảo họ mau đến đây, tùy theo nhu cầu, ta sẽ ban cho không trái ý. Quốc gia, chức tước, ruộng vườn nhà cửa, tất cả tài sản đều huyễn hóa như mộng, không có gì không hư hoại." Nghe tin thái tử bố thí, hàng triệu dân chúng lớn nhỏ đều tranh nhau đến cửa cung. Thái tử đem thức ăn, y phục, bảo báu và các thứ trân châu bố thí cho mọi người theo nhu cầu, những kẻ nghèo khổ đều trở nên giàu có.

Phu nhân của thái tử tên là Man-đế, là con gái của vương hầu, nhan sắc xinh đẹp rạng ngời, cả nước không ai sánh bằng, toàn thân nàng đều trang sức chuỗi ngọc bằng bảy báu. Hôm ấy, thái tử bảo vợ:

- Nàng hãy nghe ta nói! Đại vương bảo ta đến ở trong núi Đàn-đặc thời hạn mười năm. Nàng có biết điều đó không?

Phu nhân kinh ngạc đứng bật dậy, rơi lệ nhìn thái tử:

- Chàng có tội gì mà bị đuổi đi, rời bỏ kinh thành và vinh hoa phú quý, đến ở chốn rừng sâu?

- Vì ta bố thí làm hao hụt quốc khố, đem voi chiến quý báu nổi tiếng cho kẻ thù nên đại vương và quần thần nổi giận đuổi ta đi.

Người vợ liền chấp tay cầu nguyện:

- Nguyện cho đất nước hùng mạnh, vua, quần thần và dân chúng giàu có, sống lâu khôn cùng. Nay con lập chí, thệ nguyện rộng lớn thành đạo nơi núi rừng kia!

Thái tử nói:

- Chốn núi rừng kia rất ghê sợ, có thú dữ cạp, sói, hổ mà cư ngụ. Lại có rắn độc, yêu ma quỷ quái, sấm sét, gió mưa, mây mù rất đáng sợ. Thời tiết nóng lạnh khắc nghiệt, cây cối còn khó sống, đá sỏi, gai góc, chẳng phải nơi nàng sinh sống. Nàng là con gái dòng vương giả, sinh ở chốn vinh hoa, trưởng thành trong cung cấm, mặc lụa là gấm vóc, ăn cao lương mỹ vị, ngủ màn che trướng phú, có âm nhạc vui tai, muốn gì được nấy. Bây giờ đến chốn núi rừng, nằm trên nệm cỏ, ăn trái cây rừng, chẳng phải điều người đời nhẩm được, làm sao nàng chịu nổi?

- Lụa là, châu báu, trướng màn, món ngon nào có ích gì cho bản thân khi thiếp phải sống xa chàng. Bậc đại vương khi đi ra ngoài lấy cờ làm biểu tượng, lửa nhờ khói làm biểu tượng, phụ nữ nương chồng làm biểu tượng, Thiếp nương chàng giống như con cái nương cha mẹ. Chàng ở trong nước bố thí bốn phương, thiếp cùng hạnh nguyện. Nay chàng phải dấn thân vào chốn núi rừng nguy hiểm, còn thiếp vẫn sống trong cảnh vinh hoa, vậy là đạo của bậc Hiền nhân ư? Giả như có người đến đây xin mà thiếp không thấy chàng đâu thì lòng càng thương nhớ, ắt thiếp sẽ chết mất thôi.

Giả như có người từ nước xa đến xin vợ con, ta sẽ không làm trái ý người xin. Nhưng nàng vì tình cảm quyến luyến, giả như làm trái đạo bố thí của ta thì sẽ cắt đứt bản hoài ban ân rộng lớn của ta, hủy hoại trách nhiệm lớn lao của ta.

- Hạnh bố thí của chàng hiếm thấy trên thế gian, chàng nên thực hiện tiếp thệ nguyện rộng lớn, chớ có thoái tâm! Trăm nghìn vạn đời không có người nào như chàng, luôn gánh vác trách nhiệm nặng nề của chư Phật, thiếp sẽ không dám làm trái.

- Được vậy thì hay lắm!

Rồi thái tử liền đưa vợ đến từ biệt mẫu hậu. Họ cúi đầu sát đất, đau đớn, nghẹn ngào:

- Xin mẹ đừng quá lo nghĩ cho chúng con, hãy giữ gìn ngọc thể! Việc nước làm rồi ren, mong mẹ mở lòng từ thương xuyên can gián, đừng để triều đình mặc tình làm oan uổng dân đen. Mong mẹ hãy nhẫn những điều người khác không thể nhẫn, nhẫn được mới là quý!

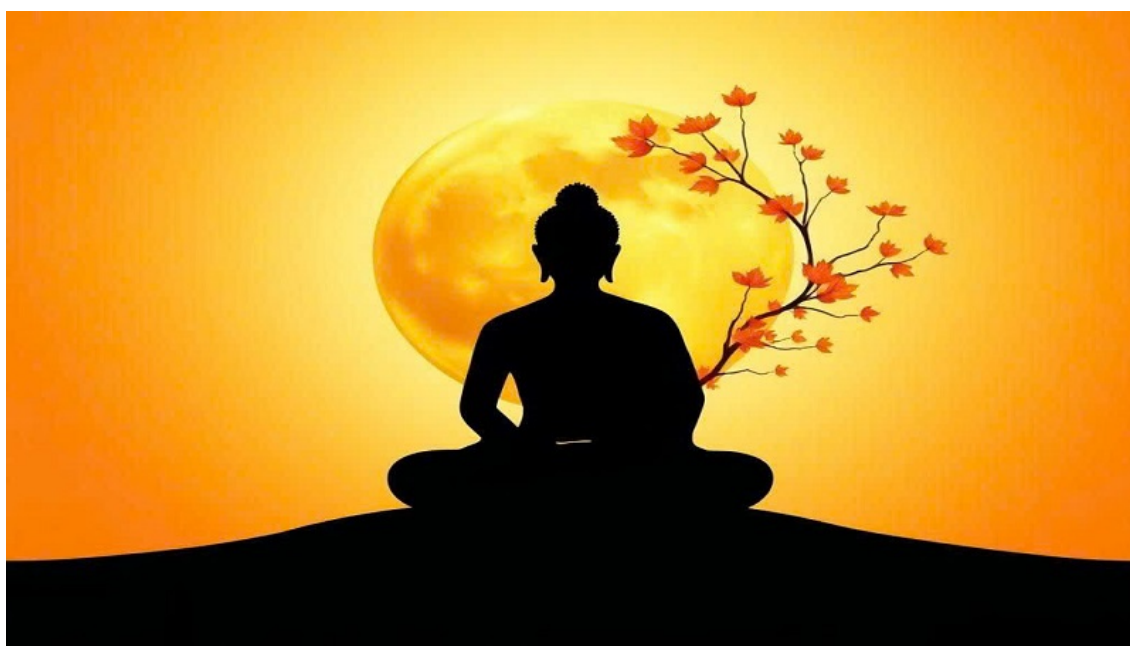
Nghe những lời từ biệt của con, hoàng hậu quay lại nói với người hầu:

- Dù cho thân ta như đá, lòng tự sắt thép nhưng có một đứa con mà bị đuổi đi, hỏi lòng ta sao nổi! Khi chưa có con thì lập nguyện khẩn cầu, những ngày mang thai như nụ hoa chưa nở trên cây, ngày ngày trông chờ giây phút khai hoa nở nhụy. Trời cao không tước đoạt ước nguyện, cho ta có con. Nay nuôi dưỡng nên người mà phải sống cách xa ư?

Khi ấy, những phu nhân và phi tần từ lâu ganh ghét thái tử, nay được dịp này vô cùng vui mừng, không còn cung kính thái tử nữa. Thái tử cùng vợ con cúi đầu từ biệt mẫu hậu. Người lớn kẻ nhỏ trong cung đều nghẹn ngào. Thái tử ra ngoài từ biệt tế tướng, các quan và dân chúng, ai nấy đều đau xót cùng nhau tiễn thái tử ra ngoài thành. Mọi người trộm nghĩ: "Thái tử là thánh linh của đất nước, là vật báu quý nhất trong các báu. Đại vương và hoàng hậu nỗ lòng nào đuổi thái tử đi chứ?" Thái tử ngồi ngoài thành từ tạ những người đưa tiễn, bảo họ quay về. Muôn dân bái lạy, tất cả đều than khóc, có người ngã quỵ xuống đất kêu trời, âm vang chấn động cả nước. Thái tử cùng vợ con lên đường. Khi biết đã rời khỏi kinh thành khá xa, thái tử cùng vợ con ngồi nghỉ dưới một tàng cây. Ngay lúc đó, có một Phạm chí từ xa đến xin. Thái tử cởi y phục báu của mình và châu ngọc của vợ đưa hết cho ông. Nghỉ ngơi xong, thái tử bảo vợ con lên xe rồi cầm cương thúc ngựa lên đường. Vừa mới khởi hành, họ lại gặp một Phạm chí đến xin ngựa. Thái tử liền đem ngựa cho ông ta rồi đứng vào trong cang xe kéo xe đi. Giữa đường, lại gặp Phạm chí đến xin xe, thái tử liền bảo vợ con xuống xe rồi đem xe cho ông ta.

Xe ngựa, y phục quý giá, các thứ trang sức và vật dùng, thái tử đều đã cho hết, chẳng còn món gì. Thái tử liền bảo vợ bế con gái nhỏ, còn mình bồng đứa con trai. Từ khi còn ở trong kinh thành bố thí voi quý, các thứ châu báu, xe, ngựa, cho đến khi bị đuổi đi, thái tử chưa từng oán giận hay hối tiếc, tâm luôn hài hòa, cùng vợ con vui vẻ đi vào núi. Trải qua hai mươi một ngày, thái tử mới đến được núi Đàn-đặc. Nhìn thấy ngọn núi trước mặt mình cây cối sum suê, suối chảy nước ngọt, đầy đủ quả ngon, các loài chim nhạn, le le, uyên ương đùa giỡn, muôn chim hót véo von, hòa điệu du dương, thái tử bảo vợ: "Nàng xem, ngọn núi này cây cối cao ngút tầng mây, ít có cây gãy đổ, đàn chim véo von, đâu đâu

cũng có suối, rất nhiều loại trái cây rừng để làm món ăn thức uống. Ở đây, chỉ có nhiệm vụ tu tập, không để trái lời thệ nguyện." Những đạo sĩ trong núi đều tiết dục, ham học đạo. Trong số đó, có một đạo sĩ tên A-châu-đà ở trong núi này đã lâu, có công đức cao thâm huyền diệu. Thái tử cùng vợ con đến đánh lễ đạo sĩ, đứng chấp tay thưa: "Tôi đưa vợ con đến đây học đạo, xin ngài mở lòng từ rộng lớn, chỉ dạy giúp tôi thành tựu chí nguyện!" Đạo sĩ dạy bảo, thái tử liền ở đó, chặt cây cắt cỏ làm nhà, bện cỏ thơm làm y phục, ăn trái cây rừng, uống nước suối. Con trai tên Da-lợi, mặc áo cỏ non, hằng ngày theo cha. Con gái tên Kế-noa-diên, mặc áo da nai, quần quýt bên mẹ. Họ ở trong núi này qua một đêm thì trời làm cho nước suối càng thêm ngọt, nhiều cây thuốc mọc lên, trái cây quý dồi dào.



Ảnh minh họa (sưu tầm)

Khi ấy, ở huyện Cửu-lưu có một vị Phạm chí già nghèo khổ, vợ ông ta trẻ tuổi, nhan sắc xinh đẹp. Cô ta thường xách bình đi lấy nước, một hôm, giữa đường gặp chàng trai trẻ chặn lại ở chỗ vắng chọc ghẹo: "Nàng sống trong một gia đình nghèo khổ, lấy gì để bảo đảm cho đời sống, tham chi tài sản của lão già kia mà muốn về ở với ông ta. Lão ta học đạo, bên trong bế tắc, chẳng thông kỹ cương giáo hóa thì khó mong thành người hoàn hảo, chỉ thành một kẻ ngu ngơ, nàng còn mong muốn điều gì ở lão? Dung mạo xấu xí đen đúa, mũi xẹp, thân thể gầy gò, mặt mày nhăn nheo, môi vêu, hai mắt xanh lè, nói năng ngọng nghịu, hình tướng giống như quỷ. Toàn thân chẳng có chỗ nào được, ai thấy cũng chẳng ưa. Nàng làm vợ, lẽ nào không chán lão ta ư?" Nghe lời cợt đùa như thế, cô ta vừa khóc vừa chống đối: "Tôi thấy lão ta râu tóc bạc trắng như sương bám trên cây. Ngày đêm tôi đều cầu mong cho lão ta chết sớm nhưng vẫn chưa được như mong muốn. Tôi chỉ tiếc là chẳng biết phải làm thế nào." Về đến nhà, cô ta kể lại mọi việc và yêu cầu chồng:

- Ông hãy tìm một nô tỳ để tôi không phải đi lấy nước, nếu còn gặp chuyện như hôm nay thì tôi sẽ bỏ đi thôi!

Phạm chí nói:

- Ta nghèo quá, làm sao kiếm được nô tỳ chứ?

- Tôi nghe có bậc Thượng sĩ bố thí tên Tu-đại-noa, lòng từ rộng lớn cứu giúp muôn dân, khiến cho hao tổn tài sản đất nước nên bị vua cha và quần thần đuổi đến sống trong núi. Thái tử có hai đứa con, ông đến xin, chắc thái tử sẽ cho.

Cô ta còn nhắc đi nhắc lại:

- Yêu thương vợ thì lẽ nào làm trái ước muốn của vợ.

Nghe lời vợ, Phạm chí tìm đến nước Diệp-ba, vào cửa cung hỏi thị vệ: "Thái tử đang ở đâu?" Thị vệ vào tâu vua. Nghe lời này, vua uất nghẹn, nước mắt tuôn trào, một hồi sau mới thốt lên: "Thái tử bị đuổi đi cũng chỉ vì bọn người này, nay lại còn đến tìm nữa sao?" Vua cho gọi ông ta vào hỏi nguyên do. Ông ta nói:

- Hương thơm tiếng tốt của thái tử gần xa đều ca ngợi, cho nên tôi từ xa đến nương tựa, mong vượt qua khó khăn để được sung sướng.

Nhà vua nói:

- Thái tử đã bố thí hết các thứ của báu rồi, nay đang ở trong núi sâu, y phục không đủ mặc, cơm ăn không đủ no, lấy gì mà cho người?

- Ân đức của thái tử cao vời vợi, tôi từ phương xa ngưỡng mộ đến đây, mong được nhìn thấy tôn nhan, có chết cũng không hối hận.

Nhà vua liền sai người chỉ đường cho ông ta. Trên đường đi gặp một thợ săn, ông ta hỏi: "Ông đi qua nhiều ngọn núi có thấy thái tử không?" Vốn biết nguyên nhân thái tử bị đuổi đi, thợ săn đột nhiên nổi giận mắng: "Ta chặt đầu người bây giờ, hỏi thái tử làm gì?"

Phạm chí xấu hổ, sợ sệt thầm nghĩ: "Phen này chắc chắn ta bị tên thợ săn này giết mất! Phải tìm cách gạt y mới được." Thế là y nói dối: "Nhà vua và quần thần bảo tôi đi gọi thái tử trở về hoàng cung làm vua." Thợ săn vui vẻ nói: "Thế thì hay quá!", rồi chỉ chỗ ở của thái tử cho hắn ta.

Khi Phạm chí từ xa nhìn thấy ngôi nhà nhỏ, thái tử cũng thấy ông ta đến.

Hai đứa trẻ nhìn thấy ông ta thì trong lòng lo sợ. Hai anh em nói với nhau: "Cha chúng ta vẫn ưa bố thí mà ông ta còn tìm đến đây, của cải đã hết không còn gì

đáng giá, chắc thế nào cha cũng đem hai anh em mình cho ông ta." Thế rồi, cả hai dắt nhau chạy trốn. Trước đây, mẹ chúng có đào cái hố, lòng hố chứa được người. Hai đứa trẻ chui vào trong đó lấy củi phủ lên và dặn nhau: "Cha gọi cũng không trả lời."

Thái tử cung kính chào hỏi, mời ông ta ngồi phía trước, lấy trái cây và nước uống để trước mặt ông ta. Sau khi Phạm chí uống nước, ăn trái cây xong, thái tử mới ân cần thăm hỏi:

- Đạo sĩ đi đường xa chắc là rất mệt nhọc? - Tôi từ xa đến, toàn thân đau nhức, lại rất đói khát. Tiếng thơm của thái tử sáng ngời, tám phương đều ca ngợi, vời vọi soi chiếu, như núi Thái Sơn, thiên thần địa thần, ai nấy đều khen ngợi. Nay tôi cố tình từ xa đến nương gởi thân khốn cùng, ngõ hầu kéo dài mạng sống mong manh.

Thái tử bùi ngùi nói:

- Tài sản của tôi đã hết, không còn gì quý giá cả.

- Thái tử có thể cho hai đứa con để chăm sóc tôi lúc tuổi già.

- Đạo sĩ từ xa đến đây xin hai đứa nhỏ, tôi sẽ không trái ý ông. Thái tử gọi các con. Hai anh em sợ hãi bảo nhau: "Cha chúng ta gọi tìm, chắc đem anh em mình cho con quý già ấy." Vì vậy, chúng trái lời, không lên tiếng. Thái tử âm thầm đến cái hố kia, tốc củi lên nhìn thấy chúng. Hai đứa trẻ chui ra ôm cha run rẩy, nước mắt tuôn rơi, nức nở kêu gào:

- Cha ơi! Ông ta là con quỷ đấy, chẳng phải Phạm chí đâu! Con đã nhiều lần nhìn thấy Phạm chí, chưa hề thấy ai có dung mạo như vậy. Cha đừng đem chúng con cho quý già ăn thịt! Mẹ con đi hái trái sao về muộn thế? Hôm nay chắc chúng con sẽ chết, bị quỷ ăn thịt mất. Khi mẹ trở về tìm chúng con, chắc sẽ như trâu mẹ tìm nghé con, đau đớn chạy điên cuồng, cha sẽ phải hối hận.

Thái tử nói:

- Trước giờ cha bố thí chưa từng có chút hối hận. Cha đã hứa cho ông ta rồi, các con đừng trái lời!

Phạm chí nói:

- Thái tử lấy tâm từ rộng khắp bố thí, nhưng mẹ đứa trẻ trở về sẽ phá hỏng tâm thương yêu rộng lớn, làm trái bản nguyện của tôi, chi bằng tôi lên đường sớm.

- Ông muốn xin hai đứa nhỏ nên từ xa lặn lội đến đây, tôi quyết không dám trái. Lúc này thuận tiện, ông hãy đi mau đi!

Tay phải thái tử rưới nước, tay trái dắt con trao cho Phạm chí.

Phạm chí nói:

- Tôi già cả sức yếu, lỡ đứa trẻ này bỏ trốn chạy đến chỗ của mẹ nó, tôi làm sao bắt lại? Thái tử có lòng từ rộng lớn, xin hãy trối chúng lại rồi giao cho tôi!

Thái tử giữ hai đứa con cho Phạm chí trối lại, chính tay ngài cầm đầu dây.

Hai đứa trẻ ngã lăn oằn oại trước mặt cha, gào khóc gọi mẹ: "Thiên thần địa thần, các thần cây, thần núi, xin thương xót báo cho mẹ tôi biết rằng: 'Hai đứa con đã bị cho người ta rồi, mẹ hãy mau bỏ hái trái cây, mới có thể gặp nhau lần cuối!'"

Tiếng chúng ai oán cảm động đất trời. Thần núi thương xót tạo ra âm thanh vang dội như sấm động. Khi ấy, vợ thái tử đang hái trái cây, nghe trong lòng lo lắng bất an, mắt phải bị giật, nách trái đau nhức, sữa từ hai vú cứ chảy ra. Nàng ngược lên nhìn bầu trời xanh, không thấy một áng mây, ngẫm nghĩ nói: "Việc này rất lạ kỳ, ta hái trái cây làm gì nữa, phải mau về xem hai con ta, lẽ nào có việc gì ư?" Nàng vội vàng vứt bỏ trái cây quay về nhà, hoảng hốt như người điên dại. Khi ấy Thiên Đế-thích nghĩ: "Ý chí của Bồ-tát dũng mãnh, muốn thành tựu trọng trách thệ nguyện rộng lớn của mình, nếu người vợ về đến sẽ phá hỏng chí nguyện cao cả của ngài." Nghĩ vậy, Đế-thích liền hóa làm con sư tử ngồi chặn giữa đường. Thấy sư tử, nàng nói: "Ngài là chúa trong loài thú, tôi cũng là con vua trong cõi người, cùng cư ngụ nơi núi này. Tôi có hai đứa con vẫn còn thơ dại, sáng giờ vẫn chưa ăn gì, đang mong chờ tôi về." Sư tử liền tránh đường, nàng tiếp tục đi về phía trước. Đế-thích lại hóa làm con sói trắng ở trước mặt. Nàng cũng nói những lời như trước, sói lại tránh đường. Đế-thích hóa làm con cọp... cho đến khi Phạm chí đi xa, ông mới rút lui.

Về đến nhà, thấy thái tử ngồi một mình, nàng đau đớn, lo sợ, hỏi:

- Hai con đi đâu mà chàng ngồi một mình? Thường ngày chúng đều mong chờ, thấy thiếp hái trái cây về là chạy ra đón, nhào lộn trên đất, nhảy nhót vui mừng: "Mẹ đã về, bụng đói của con được no rồi!" Sao hôm nay không thấy chúng, lẽ nào chàng đã đem cho người ta rồi? Thường khi thiếp ngồi, các con đứng hai bên, thấy người thiếp có bụi, chúng tranh nhau phỉ, bây giờ các con không đến, lại không thấy ở đâu. Chàng đã đem chúng cho ai? Xin hãy nói mau đi! Thiếp đã cầu nguyện, cúng tế khắp nơi, phải khó khăn lắm mới được đưa con ngoan nết dỗi. Bây giờ, nhìn thấy những món đồ chơi của con, nào voi đất, trâu

đất, ngựa đất, heo đất, v.v... nằm ngổn ngang trên mặt đất mà lòng đau nhói, tâm như điên dại, lẽ nào các con bị cướp, sói, yêu quái, trộm cướp bắt đi rồi? Xin chàng hãy mau hóa giải mối nghi này, nếu không chắc thiếp chết mất!

Thái tử im lặng hồi lâu mới nói:

- Có một Phạm chí đến xin hai đứa nhỏ. Ông ta nói mình già cả sống không còn bao lâu, muốn nhờ hai đứa trẻ giúp đỡ nên ta đã đem con cho ông ta rồi.

Nghe thế, nàng ngã quỵ xuống đất, vật mình đau đớn, nước mắt nói:

- Ngẫm lại thật như giấc mộng đêm nọ, thiếp mộng thấy một Phạm chí già nghèo khổ lam lũ đến cắt lấy hai vú của thiếp mang chạy đi, chính là việc hôm nay.

Nàng lại đau đớn kêu trời, chấn động cả núi rừng:

- Các con ở đâu, thiếp phải đi đâu tìm?

Thấy vợ đau đớn quá đổi, thái tử mới bảo:

- Ta và nàng vốn đã thệ ước, cùng nhau tuân giữ hiếu đạo rộng lớn, ý chí ta hướng về đạo cả, chuộng hạnh cứu độ chúng sinh, không ai đến xin mà không cho, lời thệ rất rõ ràng. Vậy mà bây giờ nàng lại đau đớn, làm rối loạn lòng ta.

- Chàng cầu đạo phải khổ cực đến nỗi vậy sao? Lẽ thường kẻ sĩ ở trong gia đình được vợ con tôn quý, không gì là không tự do, huống nữa là bậc tôn quý trong loài người? Mong rằng sở cầu đều thành tựu như bậc Nhất Thiết Trí.

Khi ấy, Đế Thích và chư thiên bàn với nhau: "Thái tử hoàng đạo bố thí không cùng. Chúng ta hãy thử xin người vợ để xem tâm thái tử thế nào?" Đế Thích liền hóa làm một Phạm chí, đến bảo thái tử:

- Tôi nghe nói thái tử có lòng nhân từ bao la trời đất, cứu giúp khắp quần sinh, bố thí không trái ý người, cho nên tôi đến đây nương tình. Vợ của thái tử hiền thực, đức hạnh vang lừng khắp nơi nên tôi cố tình đến đây xin cô ấy, thái tử bằng lòng ban cho tôi chứ?

Thái tử đáp:

- Hay lắm!

Nói rồi, tay phải thái tử lấy nước rửa tay Phạm chí, tay trái kéo vợ, định trao nàng cho Phạm chí. Khi ấy, chư thiên chúc mừng, ai nấy đều tán thán. Bỗng nhiên, trời đất chấn động mạnh, người và quỷ thần đều kinh hãi. Phạm chí nói:

- Thôi đi! Tôi không nhận nàng ta đâu!

Thái tử nói:

- Lễ nào nàng có điểm nào xấu? Những điểm xấu của phụ nữ, nàng ta đều không có; lễ tiết của người nữ, nàng ấy đều hoàn hảo. Phụ vương của nàng chỉ có một người con gái này. Nàng ấy hết lòng thờ chồng, sẵn sàng đối diện với khó khăn, thức ăn áo mặc không mong ngon đẹp, đảm đang, mạnh khỏe, nhan sắc vượt qua tất cả mọi người. Nàng ta hiền thực, siêng năng, thật đúng như lời thái tử nói. Tôi vâng lời nhận nàng nhưng tôi xin gửi nàng lại cho thái tử, ngài không được ban cho người khác.

Phạm chí nói tiếp:

- Ta là Thiên Đế-thích, chẳng phải người ở nhân gian, cố tình đến để thử lòng ngài. Ngài mến chuộng trí tuệ của Phật, mẫu mực khó ai bằng. Hôm nay, ngài ước nguyện điều gì, cứ tùy ý cầu, chắc chắn sẽ được.

- Tôi mong được giàu có, không ham muốn, thường thích bố thí nhiều hơn hiện nay. Hãy khiến cho phụ vương, các quan và nhân dân trong nước đều nhớ đến tôi, tôi mong được gặp họ!

Thiên Đế-thích nhận lời rồi lui về trời. Nói về lão Phạm chí già kia, khi xin được hai đứa trẻ, lão ta rất vui mừng vì đã toại nguyện nên đi đường không thấy mệt mỏi nữa. Lão lôi kéo hai đứa trẻ, nôn nóng mong được sai khiến. Hai đứa trẻ vốn là con cháu dòng vua chúa, sống sung sướng trong cảnh giàu sang, nay xa cha mẹ lại bị trói chặt, phần da thịt chỗ dây trói bị tổn thương. Chúng đau đớn gọi mẹ thì bị đánh, bắt phải chạy theo lão. Đến khi lão ta nghỉ trưa, hai đứa trẻ bỏ trốn, trèo mình trong ao sen, lấy lá sen che phủ, bị những côn trùng trong ao bám đầy người. Tỉnh giấc, lão Phạm chí đi tìm, bắt lại được hai đứa trẻ. Lão vút gậy tới tấp, quất chúng lần ngang lần dọc, máu chảy đỏ đất. Thiên thần thương xót mở trói và chữa lành vết thương cho hai đứa trẻ, làm cho mặt đất trở nên mềm mại và biến ra những thứ trái cây thơm ngon. Hai anh em hái trái cây trao cho nhau ăn và nói: "Vị ngọt của quả này giống như trái cây trong thượng uyển, mặt đất ở đây mềm mại như thảm trải ở cung vua."

Hai anh em dìu nhau ngược lên trời gọi mẹ, nước mắt đầm đìa ướt áo.

Những nơi lão già Phạm chí đặt chân xuống thì núi cao lởm chởm, sỏi đá gai góc, thân và bàn chân lão đều bị thương, đau nhức vô cùng. Nếu lão nhìn thấy trái cây và hái ăn thì toàn trái đắng hoặc cay, vì vậy lão tiêu tụy chỉ còn da bọc xương. Còn hai đứa trẻ thì da dẻ hồng hào, vẻ mặt tươi đẹp như trước. Về đến nhà, lão ta cười hớn hở khoe với vợ:

- Ta đã tìm được hai đứa nô tỳ cho nàng, nàng tùy ý sai khiến!

Người vợ nói:

- Nô tỳ không phải thế này. Đứa bé trai này khô ngô, tay chân mềm mại nên không làm được việc nhọc nhằn. Hãy đem nó đi bán, rồi mua lại đứa khác để sai bảo!

Lão ta lại nghe lời vợ, định đem hai đứa trẻ đi sang nước khác. Nhưng chư thiên khiến cho lão ta bị lằm đường nên đi ngược về nước cũ. Dân chúng nhận ra hai đứa bé nên đều nói: "Đây là con của thái tử, cháu của đại vương." Họ nghênh ngào đến cung tâu lên vua. Vua cho gọi Phạm chí đưa hai đứa bé vào cung. Thấy hai đứa bé, mọi người trong cung đều sứt sùi. Vua gọi hai đứa bé và muốn ôm lấy chúng nhưng hai đứa bé không chịu đến. Vua hỏi:

- Vì sao?

Đứa bé trai đáp:

- Trước đây chúng thần là cháu của Đại vương nhưng nay là nô tỳ. Kể nô tỳ thấp hèn sao dám ngồi trên đùi của Đại vương!

Nhà vua hỏi Phạm chí:

- Làm sao người có được hai đứa trẻ này?

Ông ta trình bày rõ mọi việc.

Vua hỏi:

- Người bán hai đứa bé này bao nhiêu tiền?

Phạm chí chưa kịp đáp, đứa cháu trai đã nói:

- Tâu Đại vương! Con trai đáng giá một nghìn đồng bạc và một trăm con trâu đực; con gái đáng giá một nghìn đồng tiền vàng và hai trăm con trâu cái.

Nhà vua hỏi:

- Vì sao con trai lớn mà rẻ, con gái nhỏ lại đắt?

Thưa Đại vương! Thái tử vừa là bậc Thánh vừa có lòng nhân từ, ân đức ngang với trời đất, thiên hạ đều vui mừng nương tựa như con trẻ nương tựa cha mẹ. Một người nhận được trọn vẹn tình cảm của thiên hạ mà lại bị đuổi đi xa, vút đến chốn núi sâu rừng vắng, làm hàng xóm với cọp sói trùng độc, ăn trái rừng mặc áo cỏ, mưa gió sấm sét rợn người, tiền tài là thứ cỏ rác tệ bạc, vậy mà

đụng đến liền bị đuổi đi, cho nên biết con trai giá rẻ. Con gái của thứ dân, nếu có nhan sắc thì được ở chốn thâm cung, nằm nệm ấm, đắp chăn quý, mặc y phục bậc nhất trong thiên hạ, ăn những thức ăn thiên hạ dâng hiến, thế nên biết con gái đắt hơn.

Nghe xong, nhà vua bảo:

- Một đứa bé lên tám mà có sự lý luận của bậc Cao sĩ, huống nữa là cha nó.

Trong cung, kẻ lớn người nhỏ nghe những lời nói bóng gió ấy, ai nấy đều buồn bã. Phạm chí tâu vua:

- Mỗi đứa trị giá một nghìn đồng, trâu đực trâu cái mỗi loại một trăm con.

Đưa đủ thì tôi mới trao hai đứa bé cho ngài, nếu không, chúng thuộc về tôi.

Nhà vua đồng ý và trả đủ số tiền. Phạm chí ra về. Nhà vua bế hai đứa trẻ lên đùi mình rồi hỏi:

- Vừa rồi còn nói không cho ôm, sao giờ lại chạy đến?

Đứa trẻ đáp:

- Tâu Đại vương! Lúc này thân là nô tỳ, còn bây giờ là cháu của vua.

- Cha của cháu ở núi rừng ăn gì để sống?

Hai đứa trẻ đều đáp:

- Dạ, cha cháu ăn rau dại, trái rừng, hằng ngày cùng trăm loài chim và các loài cầm thú vui chơi, tâm không sầu muộn!

Nhà vua sai sứ đi đón thái tử về. Hôm sứ giả lên đường, cây cối trong núi đều oằn nhánh nghiêng cành, tựa như quỳ xuống đứng lên hành lễ, trăm loài chim cất tiếng hót buồn bã chất chứa đầy tình cảm yêu mến. Thái tử hỏi vợ:

"Đây là điềm lành gì vậy?" Người vợ nằm dưới đất đáp: "Phụ vương đã hiểu mọi việc nên sai sứ giả đến đón chúng ta, thần đất cũng vui lây nên hiển hiện điềm lành này." Từ lúc mất con, nàng cứ nằm phủ phục trên đất, sứ giả đến, nàng mới ngồi dậy, lạy tiếp thánh chỉ. Sứ giả nói: "Đại vương và hoàng hậu quên ăn bỏ ngủ, ngày đêm mất ngủ nhớ thương, mong gặp thái tử nên ngọc thể ngày một suy yếu." Thái tử ngoảnh nhìn xung quanh, quuyến luyến cây cối, dòng suối chốn núi sâu rồi gặt lệ lên xe trở về. Từ khi sứ giả lên đường đi đón thái tử, cả nước đều vui mừng, trong cung lo quét dọn, chuẩn bị trước giường ngủ màn treo trướng phủ, bên ngoài lo sửa sang quét dọn đường sá, đốt hương rải hoa,

trỗi kỹ nhạc, dựng cờ phướn, ca múa, chúc thái tử sống lâu vô lượng. Thái tử về đến hoàng cung, vào cúi đầu tạ tội với vua cha rồi trở lại nếp sống hôm nào của mình. Nhà vua đem cả quốc khố giao hết cho thái tử và khuyên thái tử bố thí.

Dân chúng nghèo khổ ở các nước láng giềng lần lượt kéo nhau đến quy thuận thái tử như các dòng sông đổ về biển cả. Oán thù trước đây được dứt trừ, họ dâng biểu xưng thần, hằng năm cống nạp. Giặc cướp chuộng đức nhân từ, kẻ trộm đua nhau bố thí, binh khí cất vào kho, ngục tù đều phá bỏ. Muôn dân luôn sống an lành, mười phương đều khen ngợi. Thái tử không ngừng tích công lũy đức cho đến khi thành Như Lai, Vô Sở Trước, Chính Chân Đạo, Tối Chính Giác, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, một mình dạo chơi trong ba cõi, làm vua trong hàng Thánh.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Ta nhận trọng trách của chư Phật, thệ nguyện cứu chúng sinh. Do thuở ấy Ta chịu nhiều khổ nhọc nên nay mới thành bậc Tối Tôn. Kiếp ấy, sau khi mạng chung, thái tử sinh về trời Đâu-suất. Từ cõi trời, thái tử giáng trần làm con Vua Bạch Tịnh, nay là Ta. Phụ vương nay là A-nan, vợ nay là nàng Câu-di, con trai nay là La-vân, con gái nay là mẹ của La-hán Chu Trì, Thiên Đế-thích nay là Di-lặc, người thợ săn nay là Ưu-đà-da, A-châu-đà nay là Đại Ca-diếp, Phạm chí bán hai đứa trẻ nay là Điều-đạt, vợ Phạm chí nay là Chiên-già, vợ của Điều-đạt. Từ xưa đến nay, Ta trải qua vô số đốn đau khổ sở nhưng không bao giờ sợ hãi và làm trái lời thệ nguyện rộng lớn. Nay Ta thuyết giảng pháp bố thí này cho các đệ tử nghe. Và từ đó cũng phải hiểu rằng chúng ta bố thí cần có trí tuệ.

...

Còn nữa



Ảnh minh họa (sưu tầm)

Lời kết

Bồ thí độ vô cực là phát khởi tâm từ nuôi dưỡng người và vật, phát khởi tâm bi thương xót những kẻ tà kiến, hoan hỷ với bậc Hiền đã thành tựu con đường giải thoát, cứu giúp chúng sinh, đem những hạnh này ban rải đến tận chân trời góc bể. Bồ thí cho chúng sinh, người đói cho ăn, người khát cho uống, người thiếu mặc cho áo, người tật bệnh cho thuốc thang,... những thứ xe, ngựa, châu báu, có người xin liền cho không tiếc. Giống như thái tử Tu-đại-noa thường bố thí cho những người thiếu thốn, dù bị vua cha đuổi đi nhưng thái tử vẫn thương yêu, không hề oán trách vua cha.

Tóm lại, Bộ Bản duyên giữ một vị trí quan trọng trong tạng kinh Phật giáo bộ phải với gần 1.700 trang chữ Hán và trên 5.000 trang kinh Việt dịch. Các thế hệ Tăng, Ni Việt Nam đã miệt mài liên tục phiên dịch để hoàn thiện Bộ kinh này. Bộ Bản duyên truyền tải khá đầy đủ phương pháp tu tập từ sơ cơ cho đến quả vị A-la-hán, thành tựu mục đích tối hậu là Phật Chính Đẳng Giác, đồng thời làm ngọn hải đăng soi sáng cho chúng sinh trên con đường tu tập ngang qua rất nhiều câu chuyện về sự hy sinh, tự lợi lợi tha của đức Phật và chư vị Thánh đệ tử khi hành hạnh Bồ-tát. Từ nội dung kinh này, những khía cạnh lịch sử, tư tưởng Đại thừa, ý niệm Tây phương Tịnh độ, hạnh nguyện Bồ-tát,.. được minh chứng và làm sáng tỏ, giúp cho hành giả có thêm niềm tin kiên cố vào Chính pháp và noi gương hành trì.

Tam tạng Thánh điển ghi lại những lời dạy vàng ngọc của đức Phật. Khi Phật giáo được truyền vào các nước ở phương Bắc, Tam tạng Thánh điển tiếp nhận thêm những bộ chú sớ, luận giải của chư vị Tổ sư nên được gọi là Đại tạng kinh.

Công việc phiên dịch, xuất bản Đại tạng kinh là Phật sự thiêng liêng, cần thiết trong việc hoàng dương Chính pháp. Sự nghiệp này không những được chư vị đệ tử xuất gia, tại gia của đức Phật nhiệt tâm đảm trách mà còn được nhân dân tán trợ. Nhu cầu phiên dịch kinh điển sang Việt ngữ trở thành một Phật sự vô cùng hệ trọng. Nội dung này được trích dẫn từ Bộ Bản Duyên, Tam tạng Phật giáo Bộ phái, Viện Nghiên cứu Phật Học Việt Nam, Việt dịch: Trung tâm Dịch thuật Hán Nôm Huệ Quang, Nhà xuất bản Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh – Phần 3.

Tổng hợp: Phạm Tuấn Minh

Tài liệu tham khảo:

Nội dung này được trích dẫn từ Bộ Bản Duyên, Tam tạng Phật giáo Bộ phái, Viện Nghiên cứu Phật Học Việt Nam, Việt dịch: Trung tâm Dịch thuật Hán Nôm Huệ Quang, Nhà xuất bản Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh